

Than Uyên, ngày 16 tháng 6 năm 2023

Số: 03/BCTD-HĐTD

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH
Đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà, huyện Than Uyên

Kính gửi: - UBND huyện Than Uyên;
- UBND xã Hua Nà.

Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng huyện Than Uyên nhận được Tờ trình số 207/TTr-UBND ngày 18/5/2023 của UBND xã Hua Nà về việc thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà, huyện Than Uyên. Sau khi xem xét hồ sơ, Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng báo cáo kết quả thẩm định như sau:

A. CÁC CĂN CỨ THẨM ĐỊNH

I. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH2014 ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của HĐND huyện Than Uyên phân bổ dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương

trình Mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND huyện Than Uyên về việc giao dự toán ngân sách trung ương năm 2022 thực hiện 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Hướng dẫn số 1021/HĐ-SXD ngày 23/8/2022 của Sở Xây dựng một số nội dung về lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Văn bản số 704/SXD-QHKT&NO ngày 05/6/2023 của Sở Xây dựng về việc tham gia ý kiến nội dung đồ án quy hoạch chung xây các xã.

Căn cứ Thông báo số 739-TB/HU ngày 15/6/2023 của Huyện ủy Than Uyên về việc cho ý kiến về đồ án quy hoạch chung xây dựng 07 xã nông thôn mới.

Căn cứ Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng và các văn bản pháp luật hiện hành.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT

- Tờ trình số 207/TTr-UBND ngày 18/5/2023 của UBND xã Hua Nà về việc thẩm định, phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà, huyện Than Uyên;

- Hồ sơ đồ án quy hoạch (gồm Bản vẽ, *Thuyết minh tổng hợp, Thông báo niêm yết công khai đồ án quy hoạch chung xây dựng xã, Thông báo kết thúc niêm yết công khai đồ án quy hoạch chung xây dựng xã, Biên bản tổ chức hội nghị triển khai xin ý kiến các Ban ngành đoàn thể và đại diện cộng đồng dân cư, Biên bản xin ý kiến do từng thôn bản tổ chức họp xin ý kiến bà con nhân dân trong bản, Biên bản xin ý kiến do từng thôn bản tổ chức họp xin ý kiến bà con nhân dân trong bản, Báo cáo giải trình, tiếp thu các ý kiến tham gia vào đồ án quy hoạch, Văn bản phê duyệt của Hội đồng nhân dân xã).*

- Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch chung xây dựng xã: Nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP và các sơ đồ kèm theo;

- Dự thảo Quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng xã.

B. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

I. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ TRÌNH DUYỆT

1. VỀ NĂNG LỰC ĐƠN VỊ TƯ VẤN LẬP QUY HOẠCH

Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Việt đã được Sở Xây dựng tỉnh Sơn La cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số SOL-00056608 (*ban hành theo Quyết định số 193/QĐ-SXD ngày 27/7/2021*).

Chủ nhiệm đồ án là ông Nguyễn Đình Cảnh có chứng chỉ hoạt động xây dựng số THX-00090686 do Chủ tịch Tổng hội Xây dựng Việt Nam cấp ngày 31/5/2020.

Kết luận: Đơn vị tư vấn và các cá nhân đủ điều kiện năng lực lập đồ án quy hoạch chung xây dựng xã.

2. CÁC CĂN CỨ ĐỂ LẬP ĐỒ ÁN QUY HOẠCH: Đã đảm bảo đầy đủ theo quy định hiện hành.

3. Sự phù hợp của hồ sơ đồ án

- Hồ sơ trình phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà, huyện Than Uyên đã đảm bảo theo quy định Luật Xây dựng năm 2014; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;...

- Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật đã xây dựng theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về quy hoạch xây dựng QCXDVN 01: 2021/BXD.

- Nội dung đồ án quy hoạch chung xây dựng xã đã nêu được mục tiêu của đồ án và các nội dung cơ bản đối với đồ án quy hoạch chung xây dựng. Trong quá trình thực hiện đã rà soát sự thống nhất với các quy hoạch: Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Than Uyên; Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng thị trấn Than Uyên và vùng phụ cận đến năm 2035; Đề án: Thực trạng, phương án phát triển và tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện Than Uyên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lai Châu đến năm 2022 định hướng đến năm 2030.

- Bản đồ, tài liệu, số liệu về kinh tế - xã hội, điều kiện đã phản ánh hiện trạng năm 2022 của địa phương. Hồ sơ đã đánh giá được hiện trạng thực hiện về các Tiêu chí nông thôn mới của các xã (*các tiêu chí đã đạt, chưa đạt kèm theo nguyên nhân*) theo quy định của Bộ tiêu chí ban hành theo Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 27/9/2022 của UBND tỉnh.

- Về công tác tổ chức thực hiện: Cơ bản phù hợp với các quy định hiện hành.

II. Nội dung đồ án quy hoạch

1. Tên đồ án:

- Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà, huyện Than Uyên.
- Địa điểm: xã Hua Nà, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Phạm vi ranh giới, quy mô lập quy hoạch

2.1. Phạm vi nghiên cứu lập quy hoạch trên toàn phạm vi địa giới hành chính của xã Hua Nà, có ranh giới tiếp giáp như sau:

- Phía Bắc giáp xã Mường Than và thị trấn Than Uyên.
- Phía Tây giáp thị trấn Than Uyên.
- Phía Đông giáp xã Hồ Bốn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bai.
- Phía Nam giáp xã Mường Cang.

2.2. Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch

- Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch chung xây dựng là trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã 2.231,20 ha.

- Dân số hiện trạng năm 2022 là 3.470 người phân bố 06 bản.

2.3. Thời hạn quy hoạch: 10 năm.

3. Quan điểm và mục tiêu quy hoạch

3.1. Quan điểm lập quy hoạch

- Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà đảm bảo tính tổng thể, đồng bộ giữa các ngành, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực, tính khả thi trong triển khai; đáp ứng các nhu cầu trong giai đoạn hiện nay và tạo nền tảng phát triển cho các giai đoạn tiếp theo.

- Đánh giá đầy đủ các điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trong huyện, trong tỉnh có tác động trực tiếp đến phát triển của xã, mối liên kết các xã trong huyện, trong tỉnh trước hết là kết nối hạ tầng giao thông, quản lý tài nguyên,...

3.2. Mục tiêu lập quy hoạch

- Đảm bảo tiêu chí nông thôn mới về quy hoạch.

- Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà là quy hoạch không gian và quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và thúc đẩy tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo tồn, tôn tạo phật huy giá trị truyền thống, bản sắc trên địa bàn xã.

- Quy hoạch phải đi trước một bước làm cơ sở xây dựng kế hoạch: sản xuất, phát triển hạ tầng, văn hóa, môi trường.

- Quy hoạch phải đảm bảo tính hiện đại, văn minh có tính kế thừa và phát triển bền vững.

- Quy hoạch phải tuân thủ Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới do Chính phủ và UBND tỉnh Lai Châu ban hành và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chung của các cấp có thẩm quyền.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý đất đai, quản lý xây dựng theo quy hoạch; triển khai các quy hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng. Đề xuất danh mục dự án ưu tiên và kêu gọi đầu tư phát triển.

4. Quy mô dân số, lao động; các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu

4.1. Về quy mô dân số, lao động

- Quy mô dân số xã Hua Nà đến năm 2032 dự báo 3.846 người.

- Số người trong độ tuổi lao động đến năm 2032 dự báo 2.578 người.

4.2. Các chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật áp dụng

Áp dụng theo Thông tư 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng.

5. Phân khu chức năng

5.1. Định hướng tổ chức hệ thống trung tâm xã

- Vị trí: Tại bản Hua Nà, bản Đán Đăm trên trực đường liên xã.

- Quy mô diện tích khoảng 14,0 ha. Trong đó có 05 công trình giữ nguyên hiện trạng (Trụ sở UBND xã, Trạm y tế xã, ...); 01 công trình mở rộng quy mô diện tích (Trường mầm non xã); Quy hoạch mới (Trụ sở công an xã, Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn xã).

5.2. Định hướng tổ chức hệ thống khu dân cư mới và chỉnh trang khu dân cư cũ

a. Đối với điểm dân cư hiện tại

Trong kỳ quy hoạch cần chỉnh trang, nâng cấp, cải tạo hạ tầng kỹ thuật của 06 bản hiện có, với các hình thức giãn dân, đầu giá.

b. Đối với đất ở quy hoạch mới và mở rộng điểm dân cư nông thôn

Các điểm đất ở xây dựng mới được bố trí tại các khu vực thuận lợi, thực hiện phát triển nhà ở theo dự án kết hợp với hệ thống các công trình cảnh quan, dịch vụ và hạ tầng xã hội nhằm mang lại không gian sống chất lượng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của người dân.

Đến năm 2032, xã Hua Nà dự kiến khoảng 18,70 ha đất ở mới, chủ yếu theo hình thức giao đất giãn dân.

6. Định hướng tổ chức không gian xã

6.1. Vị trí, quy mô, định hướng kiến trúc cho các công trình công cộng, dịch vụ

a. Trụ sở cơ quan hành chính

- Trụ sở cơ quan hành chính UBND xã: Đã đảm bảo diện tích sử dụng và cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị phục vụ nhu cầu làm việc cho cán bộ, lãnh đạo xã.

- Trụ sở công an xã: Quy hoạch trụ sở công an xã Hua Nà với tổng diện tích đất là 1.500 m² tại bản Hua Nà (cạnh trụ sở làm việc UBND xã).

- Các điểm đất quốc phòng: Quy hoạch Thao trường huấn luyện 1 huyện Than Uyên với diện tích đất 4,0 ha thuộc địa phận 2 xã Hua Nà và Mường Cang (trong đó Hua Nà diện tích 2,05 ha, ở vị trí bản Đắc).

b. Trạm y tế

Trạm Y tế xã Hua Nà hiện được xây dựng kiên cố và có vườn thuốc nam trong khuôn viên diện tích đất là 2.945,23 m. Duy tiêu chí đạt chuẩn.

c. Công trình giáo dục

- Trường mầm non

+ Trường mầm non trung tâm xã giữ nguyên vị trí trường mầm non trung tâm tại bản Đán Đăm và mở rộng quy mô diện tích đất 0,25 ha.

+ Điểm trường mầm non: Giữ nguyên vị trí các điểm trường tại các bản (bản Chàm Cáy, bản Nà Ban, bản Đắc), quy hoạch mở rộng điểm trường mầm non Nà Ban với diện tích đất là 0,03 ha.

- Trường tiểu học: Trường đã đạt chuẩn về diện tích, nên trong giai đoạn tới giữ nguyên vị trí trường tiểu học trung tâm và 01 điểm trường tại bản Đán Đăm thực hiện tu sửa lại 16 phòng học, xây dựng mới 6 phòng học và 5 phòng chức năng.

- Trường trung học cơ sở: Trường đã đạt chuẩn về diện tích, nên trong giai đoạn tới giữ nguyên vị trí trường THCS tại bản Phường, diện tích đất là 9.380,3 m², thường xuyên nâng cấp tu sửa đối với hạng mục có dấu hiệu xuống cấp và đầu tư trang thiết bị đảm bảo đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Trường trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: Đầu tư xây dựng 10 phòng ký túc xá và sửa 8 ký túc xá hiện trạng thành khu hành chính. Bên cạnh đó đầu tư cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng đảm bảo nhu cầu dạy và học.

d. Công trình văn hóa, thể thao

- Trung tâm văn hóa, thể thao xã: Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa trung tâm xã tại trong khuôn viên UBND xã và bổ sung trang thiết bị, dụng cụ thể dục thể thao cho khu vực sân thể thao xã tại bản Đán Đăm.

- Nhà văn hóa, sân thể thao bản

+ Thực hiện mở rộng thêm diện tích đất 279 m² nhà văn hóa bản Hua Nà; 240 m² nhà văn hóa bản Đán Đăm; 260 m² nhà văn hóa bản Chàm Cáy; 319 m² nhà văn hóa bản Đắc; 250 m² nhà văn hóa bản Nà Ban; hoàn thiện thủ tục về đất đai các nhà văn hóa.

+ Nâng cấp, cải tạo hệ thống công trình phụ trợ, khuôn viên các nhà văn hóa: Hệ thống hàng rào (bằng tường bao phủ cây xanh hoặc trồng bằng cây xanh); cổng; khuôn viên, ...

+ Lắp đặt hệ thống trang thiết bị hội trường (âm thanh, ánh sáng, bàn ghế, khánh tiết, tủ sách; ...); thiết bị, dụng cụ thể thao và thiết bị vui chơi trẻ em.

e. Chợ xã

Xã Hua Nà có vị trí giáp với trung tâm huyện và giáp với chợ trung tâm huyện nên trên địa bàn xã không xây dựng chợ; hoạt động giao thương trao đổi hàng hoá tại chợ trung tâm huyện.

f. Công viên cây xanh

- Quy hoạch khu vui chơi giải trí công cộng với diện tích 0,52 ha đổi diện UBND xã và đầu tư dụng cụ, thiết bị vui chơi giải trí cho người dân trên địa bàn xã.

6.2. Định hướng tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư

a. Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư mới

Khu ở mới xây dựng nhà ở có mái dốc (mái bằng), màu sắc hài hòa với cảnh quan nông thôn.

- Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCXDVN 01:2021/BXD.
- Hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật.
- Tăng cường trồng cây xanh dọc đường.
- Khuyến khích tổ chức không gian, xây dựng công trình kế thừa bản sắc và kiến trúc truyền thống.

b. Tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc khu dân cư các bản hiện hữu

Đối với khu đất ở cần cải tạo: Khu vực cải tạo nhà ở kết hợp với sản xuất, tôn trọng nét đặc trưng nhà ở truyền thống và tạo dựng được không gian sống hiện đại, môi trường trong sạch theo các tiêu chí nông thôn mới.

- + Mật độ xây dựng trong lô đất theo quy chuẩn QCXDVN 01:2021/BXD.
- + Hoàn thiện, cải tạo hệ thống hạ tầng kỹ thuật.
- + Tăng cường trồng cây xanh dọc hành lang đường.

6.3. Định hướng tổ chức khu vực sản xuất công nghiệp; khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp

a. Khu vực sản xuất công nghiệp

- Đối với đất cơ sở sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp:

Duy trì sản xuất chế biến đặc sản gạo Séng Cù ra ngoài thị trường thông qua xưởng chế biến công nghệ cao gạo đặc sản Séng Cù với diện tích 500 m² đã được xây dựng và đi vào hoạt động.

- Đối với thương mại dịch vụ:

Quy hoạch phát triển điểm du lịch kết hợp với diện tích 1,5 ha tại bản Đán Đăm.

b. Khu vực sản xuất và phục vụ sản xuất nông nghiệp

* Cây lương thực, thực phẩm

- Cây lúa: Duy trì và mở rộng vùng sản xuất lúa hàng hóa (lúa chất lượng cao) tại các cánh đồng tập trung với diện tích 80,0 ha vào năm 2025 (chiếm 5,33% tổng diện tích QH đất trồng lúa của huyện Than Uyên là 1.500 ha) và đạt 150,0 ha vào năm 2032 (chiếm 6,0% tổng diện tích QH đất trồng lúa của huyện Than Uyên đến năm 2030 là 2500 ha). Từng bước, ứng dụng công nghệ cao (làm đất, giống, phân bón, vật tư, chế biến ...), sản xuất theo tiêu chuẩn quy định về thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP...), tham gia chuỗi sản xuất - chế biến - tiêu thụ và có xây dựng thương hiệu, nguồn gốc xuất xứ ...

- Cây trồng hàng năm:

Cây Ngô: Hình thành khoảng 24 ha ngô chuyên canh tại xã Hua Nà (chiếm 2,40% tổng diện tích đất trồng hàng hóa đến năm 2030 của huyện Than Uyên). Diện tích này từng bước ứng dụng công nghệ cao, và tham gia chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ và xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc.

* Cây ăn quả, cây công nghiệp

- Cây chè: duy trì diện tích đất trồng chè hiện có khoảng 27,0 ha (chiếm 3,56% tổng diện tích chè hữu cơ của huyện Than Uyên là 700 ha). Diện tích chè từng bước sử dụng các giống chè chất lượng cao, ứng dụng công nghệ cao, theo hướng chè an toàn chè hữu cơ, truy xuất nguồn gốc... Nâng cao chất lượng chuỗi liên kết hiện có giữa nông dân và doanh nghiệp ở vùng chè.

- Cây ăn quả: Phát triển khoảng 74,10 ha trong đó hiện trạng 23,0 ha, quy hoạch mới 51,1 ha, (chiếm 14,82% tổng diện tích đất trồng cây ăn quả của huyện Than Uyên đến năm 2030 là 500 ha). Tập trung chỉ đạo đầu tư thăm canh, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm chuối quả, hạn chế thoái hóa đất, sâu bệnh.

6.4. Định hướng tổ chức kết hợp các khu chức năng khác trên địa bàn xã

- Vị trí: Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn xã Hua Nà được bố trí đối diện trụ sở UBND xã Hua Nà.

- Quy mô với diện tích 0,08 ha.

- Chức năng: Khu trung bày sản phẩm nông sản, kinh doanh bán buôn nông sản, vật tư nông nghiệp,...

7. Quy hoạch mạng lưới công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng phục vụ sản xuất, công trình đầu mối trong phạm vi xã

7.1. Hệ thống giao thông

Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế TCVN 4054:2005 áp dụng với các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, đường liên xã, đường xã; TCVN 10380:2014 đường giao thông nông thôn.

- Đối với các tuyến đường hiện hữu trong thời gian tới cần được nâng cấp, cải tạo và sửa chữa đảm bảo phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, quản lý chất lượng công trình theo phân cấp.

- Thực hiện xây dựng các tuyến đường theo quy hoạch đảm bảo giao thông đi lại được thông suốt trên địa bàn.

7.2. Khung hạ tầng phục vụ sản xuất

- Đường nội đồng: Đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường nội đồng đảm bảo phục vụ sản xuất phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Kênh mương thủy lợi: Định hướng trong thời gian tới cần thường xuyên kiểm tra các tuyến mương đảm bảo nước tưới tiêu hiệu quả, đầu tư cứng hoá kênh đất; Kè bảo vệ đất nông nghiệp.

7.3. Hệ thống cấp điện

Hiện tại trên địa bàn xã Hua Nà có 07 trạm biến áp, đã đảm bảo yêu cầu kỹ thuật ngành điện. Để đáp ứng đủ nhu cầu của người dân trong xã, giai đoạn 2022-2032 nâng cấp các trạm biến áp của các bản hiện có,...

Ngoài ra thực hiện quy hoạch mở rộng và cải tạo lưới điện nông thôn vùng sâu vùng xa tỉnh Lai Châu thuộc chương trình phát triển năng lượng tái tạo, cải tạo lưới điện các xã vùng sâu vùng xa - Vay vốn ADB. Hạng mục: Cấp điện cho xã Hua Nà với diện tích là 0,83 ha và thực hiện Giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng và mở rộng phạm vi cấp điện cho các TBA khu vực địa bàn xã.

7.4. Cấp thoát nước

a. Hệ thống cấp nước

Hiện trạng: trên địa bàn xã có 05 công trình nước sinh hoạt với tổng công suất sử dụng theo thiết kế cấp cho 689 hộ, công suất thực tế 610 hộ. Định hướng: trong đó cần nâng cấp, tạo, tu sửa 04 công trình (bản Chàm Cáy; bản Nà Ban; bản Phường, bản Hua Nà; bản Đắc).

b. Hệ thống thoát nước

Hệ thống thoát nước bố trí cùng tuyến đường giao thông trực bản, liên bản, ngõ xóm.

7.5. Xử lý nước thải, VSMT và quản lý nghĩa trang

a. Thu gom và xử lý nước thải

- Đối với nước thải sinh hoạt ở các hộ gia đình và công trình công cộng sẽ được xử lý cục bộ bằng các bể tự hoại đúng tiêu chuẩn trước khi cho xả vào hệ thống thoát nước chung, hạn chế ô nhiễm môi trường.

- Phải có hệ thống thu gom và xử lý nước thải đảm bảo theo các tiêu chuẩn đối với cụm công nghiệp, sản xuất kinh doanh... trước khi xả ra hệ thống thoát nước chung.

b. Xử lý chất thải

Hiện trạng: Trên địa bàn xã không có bãi rác thải tập trung do giáp với trung tâm huyện (có bãi rác tập trung huyện). Định hướng: Thực hiện thu gom chất thải rắn vô cơ từ các bản tới các trạm trung chuyển và vận chuyển tới khu xử lý chất thải rắn của huyện.

c. Nghĩa trang nghĩa địa

- Hiện trạng: xã có điểm nghĩa trang nghĩa địa tập trung tại các bản Nà Ban, bản Đắc, bản Đán Đăm, bản Hua Nà, bản Phường với diện tích 4,90 ha,Định hướng: Duy trì các nghĩa trang hiện trạng.

8. Các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn vốn

Căn cứ theo Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu, đến hết năm 2025, xã Hua Nà đạt 19/19 tiêu chí, đến năm 2030 xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn nông thôn mới và định hướng xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Căn cứ danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã, của huyện. Một số danh mục xã cần ưu tiên đầu tư đến 2032.

(Chi tiết theo hồ sơ quy hoạch chung xây dựng xã kèm theo)

8. Các dự án ưu tiên đầu tư

Căn cứ theo Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu, đến hết năm 2025, xã Hua Nà đạt 19/19 tiêu chí, đến năm 2030 xã tiếp tục duy trì đạt chuẩn nông thôn mới và định hướng xây dựng nông thôn mới nâng cao. Căn cứ danh mục đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của xã, của huyện. Một số danh mục xã cần ưu tiên đầu tư đến 2032 .

(Chi tiết nội dung theo hồ sơ quy hoạch chung xây dựng xã kèm theo)

9. Quy định quản lý xây dựng theo quy hoạch

(Có Quy định quản lý kèm theo)

10. Danh mục hồ sơ đồ án quy hoạch chung xây dựng được duyệt

a. Thành phần hồ sơ Đồ án quy hoạch, gồm các tài liệu sau:

TT	Nội dung	Ký hiệu	Tỷ lệ
1	Sơ đồ vị trí, mối liên hệ vùng	QH01-SO DO VI TRI, MOI LIEN HE VUNG	Theo tỷ lệ thích hợp
2	Bản đồ hiện trạng tổng hợp (thể hiện rõ những công trình về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật, các điểm dân cư)	QH02-BAN DO HIEN TRANG TONG HOP	1/5.000
3	Sơ đồ định hướng phát triển không gian toàn xã	QH03-SO DO DINH HUONG PHAT TRIEN KHONG GIAN	1/5.000
4	Bản đồ quy hoạch sử dụng đất	QH04-BAN DO QUY HOACH SDD	1/5.000
5	Bản đồ quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật và môi trường; hạ tầng phục vụ sản xuất	QH05-BAN DO QH HE THONG HA TANG KY THUAT	1/5.000
6	+ Thuyết minh quy hoạch, phụ lục tính + Các văn bản pháp lý có liên quan + Tờ trình xin phê duyệt đồ án quy hoạch + Đĩa CD lưu file hồ sơ quy hoạch		

b. Sản phẩm giao nộp Đồ án quy hoạch, gồm:

- Thuyết minh đồ án quy hoạch, các bảng biểu số liệu có liên quan và bản vẽ thu nhỏ: Số lượng 07 bộ.

- Bản vẽ theo tỷ lệ thích hợp: Số lượng 07 bộ.
- Các tệp tin lưu giữ toàn bộ hồ sơ và các văn bản liên quan theo định dạng tài liệu di động (PDF) và theo định dạng các phần mềm được sử dụng lập hồ sơ đồ án quy hoạch để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

Đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà, huyện Than Uyên đã được tổ chức lập đảm bảo các trình tự và quy định của Luật Quy hoạch, Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng và các quy định hiện hành.

Trên đây là báo cáo thẩm định đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Hua Nà, huyện Than Uyên đã được Hội đồng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thẩm định đủ điều kiện để phê duyệt; Kính trình UBND huyện xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- UBND huyện Than Uyên;
- UBND xã Hua Nà;
- Lưu: VT, KTHT.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]

TRƯỞNG PHÒNG KINH TẾ VÀ HẠ TẦNG
Nguyễn Chung Thủy